

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP ĐỨC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 24-02-2021

*“V/v Tranh chấp nuôi
con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Thọ**

- Các Hội thẩm nhân dân: + Bà **Phan Thị Thu**;

+ Ông **Lê Minh Thông**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn Huy** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hương Giang** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 95/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc *“Tranh chấp nuôi con khi ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Ngọc L**; Sinh năm: 1989 (*Có mặt*).

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Q.

- Bị đơn: Anh **Lê Sơn H**; Sinh năm: 1988 (*Vắng mặt không lý do*).

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ngọc L và anh Lê Sơn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 07/9/2012, tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Q. Trong quá trình chung sống do bất đồng quan điểm nên thường xảy ra mâu thuẫn từ đó anh chị sống ly thân (Thời gian gần 01 năm).

Ngày 26/02/2018, chị Lê Thị Ngọc L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, anh chị có 04 (*Bốn*) con chung là các cháu: Lê Na Như Q, sinh ngày 29/8/2010; Lê Na Diễm Q, sinh ngày 04/12/2013; Lê Sơn Tuấn K, sinh ngày 25/11/2015 và Lê Khang K, sinh ngày 03/9/2017. Khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi hai cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K. Giao hai cháu Lê Na Như Q và Lê Na Diễm Q cho anh H nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Các đương sự tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 52/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/6/2018, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Q quyết định:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ngọc L và anh Lê Sơn H.
2. Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị ngọc L nhận trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Sơn Tuấn K, sinh ngày 21/11/2015 và cháu Lê Khang K, sinh ngày 03/9/2017 đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Lê Sơn H nhận trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Na Như Q, sinh ngày 29/8/2010 và cháu Lê Na Diễm Q, sinh ngày 04/12/2013 đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Ngày 05/8/2019, chị Lê Thị Ngọc L có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm đối với quyết số: 52/2018/QĐST-HNGĐ nêu trên về “Phần con chung” với lý do: Trong thời kỳ hôn nhân chị và anh Lê Sơn H chung sống không hạnh phúc nên chị thường về nhà mẹ đẻ (ở gần nhà anh Trần Vạn T) và nảy sinh tình cảm với nhau. Chị cho rằng các cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K là con chung giữa chị và anh Trần Vạn T nên đã trực tiếp cùng anh T và hai cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K đã tiến hành lấy mẫu xét nghiệm ADN. Theo phiếu kết quả phân tích ADN của trung tâm xét nghiệm ADN (Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Loyal, 151 Võ Thị S, phường 6, quận 3, Thành phố H) thì giữa anh Trần Vạn T và các cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K có cùng huyết thống cha con với độ tin cậy 99,9999%. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H giải quyết về phần con chung giữa chị và anh Lê Sơn H gồm các cháu Lê Na Như Q và Lê Na Diễm Q. Hiện nay hai cháu đang ở với anh H chị đồng ý để anh Lê Sơn H nuôi dưỡng cả hai cháu đến tuổi trưởng thành 18 tuổi và không cấp dưỡng nuôi con chung. Riêng cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K không phải con chung giữa chị và anh Lê Sơn H nên chị tự nguyện nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành 18 tuổi.

Tại Quyết định tái thẩm số 02/2020/HNGĐ-TT ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân C tại Đ căn cứ kết quả phân tích ADN nói trên tuyên hủy quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 52/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/6/2018 của TAND huyện H, tỉnh Q về “Phần con chung” Giao vụ án lại cho Tòa án nhân dân huyện H xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

Bị đơn anh Lê Sơn H vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh nhiều lần nhưng vẫn không có mặt, do đó Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương, nơi cư trú và tại nhà anh Lê Sơn H và tổng đạt, niêm yết các thủ tục tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện H đã xác định quan hệ tranh chấp, thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Trình tự, thủ tục tố tụng trong quá trình

chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; quyền, lợi ích của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 68, 81, 82, 83, 88, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lê Thị Ngọc L về “Phần con chung”: Có 04 con chung, hiện nay các cháu Lê Na Như Q, sinh ngày 29/8/2010 và Lê Na Diễm Q, sinh ngày 04/12/2013 do anh H chăm sóc, nuôi dưỡng nên giao hai con Như Q và Diễm Q cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi và Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Riêng cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K giao cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Xét thấy nguyên đơn khởi kiện tranh chấp nuôi con chung giữa chị Lê Thị L đối với bị đơn anh Lê Sơn H đều có địa chỉ thường trú tại huyện H, tỉnh Q. Căn cứ vào Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Q.

[2] Về thủ tục tố tụng: Qua xác minh tại địa phương, hiện nay anh Lê Sơn H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Q. Tuy nhiên, hiện nay anh H vắng mặt ở nơi cư trú, không rõ thời điểm trở về. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết công khai theo quy định tại Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đến nay, bị đơn anh Lê Sơn H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung vụ án:

Ngày 26/02/2018, chị Lê Thị Ngọc L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Lê Sơn H và giải quyết việc nuôi con chung.

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 52/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/6/2018, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Q.

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ngọc L và anh Lê Sơn H

- Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Chị Lê Thị Ngọc L nhận trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Sơn Tuấn K, sinh ngày 21/11/2015 và cháu Lê Khang K, sinh ngày 03/9/2017 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Lê Sơn H nhận trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Na Như Q, sinh ngày 29/8/2010 và cháu Lê Na Diễm Q, sinh ngày 04/12/2013 đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

- Án phí HNGĐ – ST là 150.000đ chị Lê Thị Ngọc L thống nhất chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị L đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số: 0012844 ngày 26/2/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Q. Chị L được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ.

Ngày 05/8/2019, chị Lê Thị Ngọc L có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm đối với quyết nêu trên về “Phần con chung” với lý do chị cho rằng các cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K là con chung giữa chị và anh Trần Vạn T nên đã trực tiếp cùng anh T và hai cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K đã tiến hành lấy mẫu xét nghiệm ADN. Theo phiếu kết quả phân tích ADN của trung tâm xét nghiệm ADN (Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Loyal, 151 Võ Thị S, phường 6, quận 3, Thành phố H) thì giữa anh Trần Vạn T và các cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K có cùng huyết thống cha con với độ tin cậy 99,9999%. Vì vậy, nên chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H giải quyết về phần con chung giữa chị và anh Lê Sơn H gồm các cháu Lê Na Như Q và Lê Na Diễm Q. Hiện nay hai cháu đang ở với anh H chị đồng ý để anh Lê Sơn H nuôi dưỡng cả hai cháu đến tuổi trưởng thành 18 tuổi và không cấp dưỡng nuôi con chung. Riêng hai cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K không phải con chung giữa chị và anh Lê Sơn H nên chị tự nguyện nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành 18 tuổi.

Tại Quyết định tái thẩm số 02/2020/HNGĐ-TT ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân C tại Đ đã xem xét các chứng cứ:

+ Phiếu kết quả phân tích ADN số: FU5C 05019 và FU5C 04819 ngày 20/3/2019 của Hội đồng khoa học Công ty TNHH MTV TM và DV DNA Testings kết luận: “Anh Trần Vạn T và cháu Lê Sơn Tuấn K có cùng huyết thống cha con với độ tin cậy 99,9999%; Anh Trần Vạn T và cháu Lê Khang K có cùng huyết thống cha con với độ tin cậy 99,9999%.

+ Công văn số 01/2020-CVADN ngày 17/6/2020 “Về việc xác nhận thông tin trên kết quả ADN, Phòng khám đa khoa Sống khỏe số39 đường H, thành phố T, tỉnh Q xác định thủ tục lấy mẫu ADN pháp lý, quy trình thu mẫu xét nghiệm với sự có mặt của anh Trần Vạn T, các cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K và người giám hộ của hai cháu là chị Lê Thị Ngọc L. Quá trình thu mẫu có làm các thủ tục theo quy trình như: Chụp ảnh chân dung, lăn tay, thu mẫu giám định đối với anh Trần Vạn T và các cháu Lê Sơn Tuấn K, Lê Khang K, chụp giấy tờ tùy thân là chứng minh nhân dân của anh Trần Vạn T, chị Lê Thị Ngọc L, giấy khai sinh của các cháu Lê Sơn Tuấn K, Lê Khang K.

+ Công văn số 03/2020/CVADN ngày 19/6/2020 của Công ty TNHH MTV TM và DV DNA testings xác nhận việc thu mẫu ADN đúng quy trình thủ tục và khẳng định kết quả xét nghiệm ADN cho thấy anh Trần Vạn T là cha đẻ của hai cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K với độ tin cậy 99,9999%.

Tòa án nhân dân C tại Đ tuyên hủy quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 52/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/6/2018 của TAND huyện H, tỉnh Q về “Phần con chung”. Giao vụ án lại cho Tòa án nhân dân huyện H xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu nêu trên HĐXX có đủ cơ sở để xác định các cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K không phải con chung của chị Lê Thị Ngọc L và anh Lê Sơn H. Con chung của chị Lê Thị Ngọc L và anh Lê Sơn H gồm các cháu Lê Na Như Q, sinh ngày 29/8/2010 và Lê Na Diễm Q, sinh ngày 04/12/2013.

Theo chị L yêu cầu giải quyết về phần con chung giữa chị và anh Lê Sơn H gồm các cháu Lê Na Như Q và Lê Na Diễm Q và đồng ý để anh Lê Sơn H nuôi

dưỡng cả hai cháu đến tuổi trưởng thành 18 tuổi và không cấp dưỡng nuôi con chung. Theo nguyện vọng của hai cháu đều muốn ở với anh H. Hiện nay hai cháu đang ở với anh H chưa có thông tin nào phản ảnh làm ảnh hưởng đến quyền lợi của hai cháu. Nên giao hai cháu cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng để không làm xáo trộn cuộc sống. Hiện tại anh Lê Sơn H không có yêu cầu về cấp dưỡng. Nếu sau này có tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn sẽ giải quyết bằng vụ án Dân sự khác.

Riêng cháu Lê Sơn Tuấn K và Lê Khang K không phải con chung giữa chị và anh Lê Sơn H. Hiện nay hai cháu đang ở với chị L và chị tự nguyện xin được nuôi dưỡng nên tiếp tục giao cho chị nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Từ các chứng cứ đã phân tích nhận định nêu trên xét thấy yêu cầu của chị L là có cơ sở nên chấp nhận.

Đối với phần phân ly hôn và án phí không bị hủy nên có hiệu lực thi hành tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 52/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/6/2018 của TAND huyện H, tỉnh Q.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 5 Điều 177, Điều 179, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn Cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Ngọc L đối với anh Lê Sơn H về “*Phần tranh chấp nuôi con khi ly hôn*”.

1. Về con chung: Có 02 con chung là Lê Na Như Q, sinh ngày 29/8/2010 và Lê Na Diễm Q, sinh ngày 04/12/2013. Hiện nay đang ở với anh Lê Sơn H. Giao cho anh Lê Sơn H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi hai cháu trưởng thành 18 tuổi. Chị Lê Thị Ngọc L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L được đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được quyền cản trở.

Riêng hai cháu Lê Sơn Tuấn K, sinh ngày 21/11/2015 và cháu Lê Khang K, sinh ngày 03/9/2017 không phải con chung giữa chị và anh Lê Sơn H. Hiện nay hai cháu đang ở với chị và chị tự nguyện xin được nuôi dưỡng nên tiếp tục giao cho chị nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành 18 tuổi.

2. Đối với phần phân ly hôn và án phí không bị hủy nên có hiệu lực thi hành tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 52/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/6/2018 của TAND huyện H, tỉnh Q.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/2/2021), đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND huyện H;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ+Ấn văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Ngọc Thọ**

